

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 08 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tuấn.

Ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021, theo NLC2 định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1995, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng C và bà Nguyễn H; có vợ là Ngô H và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, Huyện H xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, lần xử phạt vi phạm hành chính đó đã được xoá; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2020 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Văn L, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1991, tại Hòa Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố N, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (đã chết) và bà Phan T; có vợ là Trần L (đã ly hôn) con chưa có; tiền án: Có 02 tiền án (Bản án số 36/2018/HSST ngày 08/6/2018 và Bản án số 56/2018/HSST ngày 21/8/2018, đều của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình); tiền sự: Có 01 tiền sự (quyết định xử phạt số 111/QĐ-XPVPHC ngày 03/5/2018, của Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình); nhân thân: Ngày 02/01/2008, bị Công an NLC10 phố H,

tỉnh Hòa Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 20/8/2008, bị Công an phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 100.000 đồng về hành vi trộm cắp vật; ngày 18/9/2008, bị Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, áp dụng biện pháp cưỡng chế đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, thời hạn 12 tháng; ngày 26/01/2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng, các lần xử phạt vi phạm hành chính đó đã được xóa, ngoài ra ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 36 tháng tù về các tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản, tại bản án số 60/2020/HSST; bị cáo đang chấp hành bản án từ ngày 14/02/2020 đến nay. Có mặt.

3. Phan Văn Q, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1994, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan S và bà Lương Đ (đã chết); vợ con chưa có; tiền án: Có 01 tiền án về tội Bất cóc nhằm chiếm đoạt tài sản (Bản án số 280/2017/HSST ngày 07/9/2017, của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* NLC3 Hoàng Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn L, xã Y, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NCQL1, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. NCQL2, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. NCQL3, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn A, xã S, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. NCQL4, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1996. Vắng mặt.

2. NLC2, sinh năm 1999. Vắng mặt.

3. NLC3, sinh năm 1977. Vắng mặt.

4. NLC4, sinh năm 1988. Vắng mặt.

5. NLC5, sinh năm 1993. Vắng mặt.

6. NLC6, sinh năm 1990. Vắng mặt.

7. NLC7, sinh năm 1990. Vắng mặt.

8. NLC8, sinh năm 1993. Vắng mặt.

9. NLC9, sinh năm 1987. Vắng mặt.
10. NLC10, sinh năm 1995. Vắng mặt.
11. NLC11, sinh năm 1988. Vắng mặt.
12. NLC12, sinh năm 1976. Vắng mặt.
13. NLC13, sinh năm 1991. Vắng mặt.
14. NLC14, sinh năm 1991. Vắng mặt.
15. NLC15, sinh năm 1989. Vắng mặt.
16. NLC16, sinh năm 1975. Vắng mặt.
17. NLC17, sinh năm 2000. Vắng mặt.
18. NLC18, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, Hoàng Văn H, NCQL1, NCQL2, NLC3, NLC16, NLC7 và NLC6 đến quán Karaoke NLC4 ThNLC3 ở thôn Chúc Quan, xã Yên Vượng, Huyện Hữu Lũng, uống nước. Trong quá trình uống nước có xảy ra trNLC3 cãi với Hoàng Văn C là nhân viên của quán, nhóm của H lao vào đánh nên C bỏ chạy vào phòng của nhân viên NLC2, NLC1 đóng cửa lại, nhóm của H bỏ ra ngoài sân ngồi uống nước.

Hoàng Văn C ở trong phòng, lấy điện thoại gọi qua ứng dụng messenger thông báo cho Nguyễn Văn L, nhân viên quán Lẩu nướng không khói ở thị trấn Hữu Lũng, Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, là đang bị đánh trong quán Karaoke NLC4 ThNLC3. Lúc này, L đang ngồi ăn cơm, uống rượu tại quán Lẩu nướng không khói cùng NCQL4, NLC5, NCQL3, Phan Văn Q, NLC9, NLC17, NLC8, NLC10 và NLC18. Sau khi nghe điện thoại của C, L thông báo với mọi người là C bị đánh và đi vào khu vực bếp của quán lẩu lấy 01 con dao có vỏ bao bằng gỗ và L lấy xe mô tô để trước quán, bảo Q đi cùng rồi điều khiển xe mô tô chở Q đi trước. NLC5 gọi xe taxi đến, NCLQ3 đi vào khu vui chơi (của NCQL4) đối diện quán lẩu, lấy dao, kiếm và tuýp sắt để trong miếng tấm lót sàn xe mang lên xe taxi. Sau đó NLC5, NCLQ3, NLC8, NLC10 đi xe taxi vào quán Karaoke NLC4 ThNLC3, NLC9 điều khiển xe mô tô cùng NLC17 đi theo sau.

Tại quán Karaoke NLC4 ThNLC3, trong lúc ngồi uống nước, nhóm của H đi vào đập cửa phòng, gọi C ra đánh nhau thì được NLC4 (chủ quán), NLC1, NLC2 can ngăn. Sau đó NLC7 và NLC6 đi về trước, những người còn lại tiếp tục ngồi uống nước đến khoảng 23 giờ 30 phút thì đi về. Khi ra về NCQL2, NLC3 đi trước để quay đầu xe ô tô, H, NLC17, NLC4, NCQL1 đi ra sau. Khi thấy nhóm H ra về, C gọi điện cho L thì Q nghe máy nói đến nơi rồi, C báo nhóm của H đã đi ra đến đầu cầu cách quán Karaoke NLC4 ThNLC3 khoảng 30

mét đi về hướng xã Yên Vượng để L, Q chặn lại, sau đó C đi ra bàn uống nước, lấy 02 vỏ chai bia mang theo ra chỗ nhóm của H, NLC1 và NLC2 cùng đi theo.

Khi nhóm của H ra đến vị trí xe ô tô 30A-389.66 của NCQL2 đỗ ở gần cổng quán thì L, Q vừa đi đến và dừng xe mô tô trước đầu xe của NCQL2. L xuống xe, cầm dao chỉ về nhóm H hỏi “Thằng nào đánh thằng C em tao” thì NLC2 nói “Thằng áo trắng”. Nghe NLC2 nói vậy, L dùng chân đạp vào bụng NLC3 là người mặc áo phông trắng làm NLC3 bị ngã xuống đường, L, Q lao vào dùng chân đạp vào người của NLC3. Thấy vậy, H, NCQL1, NCQL2 vào ôm giữ L, NLC4 ôm giữ Q.

Nguyễn Văn L bị H ôm giữ từ phía sau nên L dùng tay phải cầm dao chém ngược lại về phía sau theo hướng từ dưới lên trên, chệch từ phải sang trái trúng 02 phát vào thái dương trái và tai trái của H. Bị chém đau nên H đã cắn đứt một phần vành tai phải của L sau đó cả hai ngã ra đường, vật lộn nhau. Còn Q vùng ra khỏi NLC4, chạy vào quán NLC4 ThNLC3 lấy 01 ống tuýp bằng kim loại, một đầu gắn lưỡi dao chạy ra đánh lại nhóm của H. Hoàng Văn C dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia đập trúng vào đầu H làm vỏ chai bia bị vỡ, C tiếp tục cầm phần cổ chai bia bị vỡ đâm trúng vào đầu của H.

Sau đó, xe taxi chở nhóm NCLQ3, NLC5 (Tô Gioóng), NLC8, NLC10 đến đỗ ở đầu cầu đối diện với xe ô tô của NCQL2 đang đỗ ở gần cổng quán NLC4 ThNLC3. NCLQ3 rút bọc đựng dao, kiếm, tuýp sắt xuống đất, Tuấn lấy một con dao, NCLQ3 cầm 01 thNLC3 kiếm, NLC8 cầm một tuýp sắt, riêng NLC17 chưa làm rõ được có cầm hung khí gì không, tất cả cùng chạy đến vị trí xảy ra đánh nhau. Kết quả điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận khi nhóm NCLQ3 đến có tham gia đánh nhau hay không.

Hậu quả: Hoàng Văn H, Nguyễn Văn L và NCQL1 bị thương tích, xe ô tô biển kiểm soát 30A-389.66 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9137/19/TgT ngày 31/10/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc NCQL1 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn H là 13%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9171/19/TgT ngày 25/11/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc NCQL1 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L là 20%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9136/19/TgT ngày 31/10/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc NCQL1 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của NCQL1 là 7%.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện Hữu Lũng kết luận, các chi tiết, bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô 30A-389.66 có tổng trị giá 1.850.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị

cáo: Hoàng Văn C, Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận có được tham gia đánh bị hại. Tuy nhiên các bị cáo cho rằng còn có người khác gây thương tích cho bị hại, các bị cáo chỉ thừa nhận được gây thương tích 3% (L 2%, C 1%, Q không thừa nhận được gây thương tích 5%) cho bị hại, nội dung cáo trạng xác định 8% là không đúng, do đó các bị cáo không phải chịu trách nhiệm về toàn bộ thương tích 13% của bị hại như cáo trạng quy kết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên NLC2 định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hoàng Văn C, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 56, 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn L, xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 60/2020/HSST, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Phan Văn Q, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 phần vỏ chai bia vỡ kNLC17ết, 04 mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình, 01 mũ lưỡi trai màu xNLC3, 01 chiếc dép NCQL2n hiệu NIKE, 01 thNLC3 kim loại dài 70 cm hai đầu tròn đường kính 2cm. Đối với vật chứng còn lại đề nghị cNLC17ền đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hữu Lũng, để phục vụ điều tra vụ án đối với bị hại Nguyễn Văn L theo NLC2 định tách vụ án số 01 ngày 18/8/2020. Về trách nhiệm dân sự không xem xét do bị hại Hoàng Văn H không yêu cầu.

Phản tranh luận bị cáo Hoàng Văn C đề nghị được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, đại diện Viện kiểm sát trong phản đối đáp không chấp nhận đề nghị này và giữ nguyên luận tội. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trNLC3 tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa,

bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, những người vắng mặt đã có lời khai ở cơ quan điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định về thương tích và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, tại trước khu vực quán Karaoke ThNLC3 ở thôn Chục Quan, xã Yên Vượng, Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao, vỏ chai bia gây thương tích 13% cho bị hại Hoàng Văn H. Trước khi gây thương tích cho bị hại giữa bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Văn Q và bị hại không quen biết, không có mâu thuẫn gì, điều đó thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tại phiên tòa các bị cáo cho rằng còn có người khác gây thương tích cho bị hại. Xét thấy, trước đó Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung do có căn cứ còn có đồng phạm khác (trả hồ sơ để điều tra làm rõ hành vi của NLC5, NCQL3, NLC9, NLC17, NLC8 và NLC10, có dấu hiệu đồng phạm về tội Cố ý gây thương tích) nhưng Viện Kiểm sát không chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp trên xem xét, làm rõ để đảm bảo không bỏ lọt tội phạm.

[5] Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Hoàng Văn C là người khởi xướng, đồng thời là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại nên có vai trò chính. Các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, là người thực hành tích cực nên có vai trò thứ hai.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, trong đó bị cáo Nguyễn Văn L từng có nhiều tiền án, tiền sự; bị cáo Phan Văn Q có một tiền án; bị cáo Hoàng Văn C từng có một tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Văn Q lần phạm tội này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Văn Q đã từng bị kết án (nhất là bị cáo L) nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy các bị cáo L, Q là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[7] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân, vật chứng và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc cho phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với vật chứng là công cụ phạm tội và vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy, gồm: 02 phần vỏ chai bia vỡ, 04 mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình, 01 mũ lưỡi trai, 01 chiếc dép hiệu NIKE. Các vật chứng còn lại chuyển cho Cơ quan điều tra Công an Huyện Hữu Lũng, để phục vụ điều tra vụ án đối với bị hại Nguyễn Văn L theo quyết định tách vụ án số 01 ngày 18/8/2020.

[10] Đối với thương tích của NCQL1 không yêu cầu khởi tố hình sự và không yêu bồi thường dân sự; đối với NLC3 bị Nguyễn Văn L, Phan Văn Q dùng chân đá, đập vào người không để lại thương tích, không đi điều trị và không yêu cầu bồi thường; đối với thiệt hại của xe ô tô 30A-389.66, NCQL2 không yêu cầu bồi thường; đối với việc NLC5 dùng tay đâm vào đầu NCQL2, nhưng NCQL2 không yêu cầu bồi thường; đối với thương tích 20% của Nguyễn Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ. Do đó, các nội dung trên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14, các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; 293; Điều Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hoàng Văn C.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Phan Văn Q.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C, 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L, 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù về các tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản tại bản án số: 60/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là 05 năm 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2020.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn Q, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phần vỏ chai bia vỡ; 04 mảnh thủy tinh vỡ màu nâu, không rõ hình; 01 chiếc mũ vải lưới chai; 01 chiếc dép màu đen, kích thước 29cm x 13cm.

- Các vật chứng còn lại chuyển cho Cơ quan điều tra Công an Huyện Hữu Lũng, gồm: 01 thanh kim loại dài 70cm, hai đầu tròn có đường kính 02cm; 01 vỏ bọc dao bằng gỗ màu nâu đỏ dài 47cm, rộng 08cm; 01 con dao nhọn bằng kim loại tra cán gỗ, tổng chiều dài 55cm, phần cán gỗ dài 16cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; 01 con dao nhọn bằng kim loại có cán gỗ, tổng chiều dài 47cm, phần cán gỗ dài 14cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 06cm; 01 con dao nhọn bằng kim loại tra cán gỗ, tổng chiều dài 56cm, phần cán gỗ dài 17cm, bản rộng nhất lưỡi dao 07cm; 01 con dao nhọn bằng kim loại tra cán gỗ tổng chiều dài 52cm, phần cán gỗ dài 14cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 04cm; 01 vỏ bọc dao bằng gỗ màu nâu đỏ dài 46cm, rộng 6,5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 32cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 07cm, mũi dao nhọn; 01 con dao bằng kim loại dài 67cm, chuôi bằng gỗ cuộn băng dính màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 43cm, phần lưỡi dao có 03 lỗ khuyết tròn, dao đã bị han gỉ; 01 con dao bằng kim loại dài 69cm, chuôi bằng gỗ cuộn băng dính màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 45cm, phần lưỡi dao có 03 lỗ tròn, dao đã bị han gỉ; 01 con dao bằng kim loại dài 79cm, chuôi bằng gỗ có gắn các miếng kim loại, phần lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 60cm, phần lưỡi dao có nhiều vết cắt, dao đã bị han gỉ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, chi tiết các vật chứng mô tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2020)

4. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Văn L, Phan Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an Huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS Huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn